

Bản án số: 747/2020/HS-PT
Ngày 27 – 11 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Long

Các Thẩm phán: Ông Vũ Ngọc Huynh

Ông Nguyễn Văn Tửu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 377/2020/HSPT ngày 12/8/2020 đối với bị cáo Chen Tsen W;

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 222/2020/HSST ngày 02 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Chen Tsen W; giới tính: nam; sinh ngày 09 tháng 7 năm 1986, tại: Đài Loan-Trung Quốc; Nơi cư trú tại Đài Loan: đăng ký tại số 34, đường T, 015 lân, T, thị trấn T, huyện B, Đài Loan-Trung Quốc; (chỗ ở tại số 11 hẻm 222, đường V, khu V, Thành phố Đài Nam, Đài Loan-Trung Quốc); Nơi cư trú tại Việt Nam: số 492 L, khu phố T, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương; quốc tịch: Đài Loan-Trung Quốc; dân tộc: Hán; số hộ chiếu: 314379511, cấp ngày 09/02/2017 tại Đài Loan-Trung Quốc; trình độ học vấn: Tốt nghiệp trung học tại Đài Loan; nghề nghiệp: thợ xây, lái xe; Con ông Chen Bin C, sinh năm 1963 và bà Ln Jin L, sinh năm 1969; Gia đình có 01 em trai sinh năm 1994; Bị cáo có vợ (Kết hôn năm 2017), hiện đã ly hôn, chưa có con; Tiền án, tiền sự tại Việt Nam: không.

Nhân thân: Tại Đài Loan có hành vi giam giữ người trái phép, tổn hại văn hóa, trộm xe, lừa đảo, đe dọa an toàn nơi công cộng. Tạm giam từ ngày 27/3/2019 (có mặt).

Người phiên dịch cho bị cáo Chen Tsen W: Bà Huỳnh Huệ P – Công ty TNHH Đào tạo – Công nghệ dịch thuật chuyên nghiệp 123 Việt Nam. Địa chỉ: 696 đường Đ, Phường 10, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Chen Tsen W: Luật sư Nguyễn Văn T – Văn phòng luật sư M – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:

1/ Nguyễn Đình H, sinh năm: 1989; Hộ khẩu thường trú: xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ở: Số 161 đường c, khu phố T, phường T, Thành phố D (cũ là thị xã D), tỉnh Bình Dương.

2/ Khương Thị Huyền M, sinh ngày 06/11/1995; Trú tại: Tổ 10, phường T, Thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

3/ Sử Đăng T, sinh ngày 15/5/1984; Trú tại: Số 492 L, khu phố T, phường T, Thành phố D (cũ là thị xã D), tỉnh Bình Dương.

4/ Tô Vĩ L, sinh năm 1978; Trú tại: 103/13 L, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

5/ Nguyễn Văn T, sinh năm 1988; Trú tại: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

6/ Hà T, sinh năm 1980; Trú tại: Ngã Hội 1, thị trấn T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

7/ Nguyễn Thị N, sinh năm 1990; Trú tại: Ấp T, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

8/ Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1980; Trú tại: Ngã Hội 2, thị trấn T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

9/ Châu Tuấn V, sinh năm 1994; Trú tại: số 141 đường H, Phường 2, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

10/ Cao Bảo Huy, sinh năm 1994; Trú tại: số 27/70/4, đường số 9, Phường 16, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

11/ Hợp tác xã dịch vụ vận tải T; Địa chỉ: số E23A, khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Phạm Thanh H, sinh năm 1978; Trú tại: E23A, khu phố 5, phường T, Thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(Trong vụ án này người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo của bị cáo nên Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 27/3/2019, tại trước nhà số 64/5 Quốc lộ 22, ấp Đông Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh (gần khu vực vòng xoay An Suông), Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy, Công an Hồ Chí Minh phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy, Công an huyện Hóc Môn, Công an xã Bà Điểm và tổ công tác 363 Công an Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện bắt quả tang Chen Tsen W (Quốc tịch: Đài Loan) có hành vi “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”. Vật chứng thu giữ trên thùng xe tải (biển số 20C-163.22) do Chen Tsen W điều khiển gồm 05 thùng carton bên trong có tổng cộng 798 gói nylon màu vàng in hình hai con sư tử và 97 gói nylon màu xanh có in chữ A, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng khối, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 316.890,46 gam loại Heroin (Kết luận số 806/KLGD-H ngày 03/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh). Tiền hành khám xét khẩn cấp nhà kho của Chen Tsen W tại số 492 Lê Hồng Phong, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương không thu giữ được ma túy.

Quá trình điều tra, Chen Tsen W khai nhận từ tháng 11/2018, Chen Tsen W cùng đồng bọn nhiều lần từ Đài Loan nhập cảnh vào Việt Nam để vận chuyển ma túy như sau:

- Lần 1: khoảng cuối tháng 11/2018, Chen Tsen W cùng Yen Yung C (Tên gọi khác là L, sinh năm 1987, quốc tịch: Đài Loan-Trung Quốc) nhập cảnh vào Việt Nam qua đường hàng không và đi đến tỉnh Bình Dương. Sau đó, Chen Tsen W và Yen Yung C đi đến một nhà kho ở thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (không rõ địa chỉ) điều khiển một xe ô tô (loại 07 chỗ) chở khoảng 30 bao tải chứa 500kg ma túy đá đem về cất giấu tại nhà kho khác ở tỉnh Bình Dương (không rõ địa chỉ). Khoảng 20 ngày sau, Chen Tsen W và Yen Yung C đến một quán cơm cũng ở khu vực thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (không rõ địa chỉ) lấy một chiếc xe ô tô khác (loại 07 chỗ) chở 1.000 kg ma túy, loại Ketamine về cất giấu tại kho cùng với 500kg ma túy đá trước đó. Khoảng 02 tuần sau, Wu Jen Ting (còn gọi là Ngô Nhiệm Đình, tên gọi khác là Tiểu Ngô, sinh năm 1984, quốc tịch Đài Loan-Trung Quốc) đến kho rồi đi tìm mua bột thạch cao về cất giấu ma túy vào trong bao thạch cao sau đó thuê nhiều người Việt Nam (không rõ lai lịch) đến hỗ trợ đóng vào trong 02 container cho Ngô Nhiệm Đình làm thủ tục xuất đi Đài Loan nhưng không biết lý do gì xuất đi không được. Đến khoảng trước Tết Nguyên Đán 2019, Chen Tsen W cùng đồng bọn chuyển qua dùng ván ép để cất giấu ma túy vận chuyển sang Đài Loan. Ngô Nhiệm Đình và vợ là Khương Thị Huyền M cùng đi tìm mua gỗ ván ép đem về kho giao lại cho Chen Tsen W và Yen Yung C đục lỗ bên trong ván ép lấy ma túy bỏ vào cất giấu nguyên trạng, Ngô Nhiệm Đình và Huyền M thuê người Việt Nam phụ giúp đóng Container xuất đi Đài Loan trót lọt. Xong việc Chen Tsen W được Yen Yung C trả công khoảng 40.000 Đài tệ, tiền ăn uống và thuê khách sạn rồi Chen Tsen W quay về Đài Loan ăn Tết. Lần xuất ma túy này, *Cảnh sát Đài Loan cung cấp thông tin như sau: Ngày 28/01/2019, Cảnh sát Đài Loan tiến hành kiểm tra 02 lô hàng tại cảng thành phố Cao Hùng (mã hàng OOLU0575450 và OOLU0643642) phát hiện 1.500kg ma túy, trong đó 500kg*

ma túy đã cất giấu trong bao bì trà Quan Âm Vương màu vàng, 1.000 kg Ketamine cất giấu trong bao bì trà Thiết Quan Âm màu xanh lá. Cả 02 lô hàng ma túy này do tàu ST Island 022A (mã số 2616579310) vận chuyển xuất cảng Cát Lái, Thành phố Hồ Chí Minh (Việt Nam) vào ngày 24/01/2019 và cập cảng Cao Hùng, Đài Loan vào ngày 28/01/2019. Nhiều đối tượng liên quan đến vụ án trong đó có Ngô Nhiệm Đình đã bị Cảnh sát Đài Loan bắt giữ và khai nhận số ma túy trên do Chen Tsen W cùng đồng bọn phụ trách liên lạc và vận chuyển như đã nêu trên. Hiện vụ án do Cảnh sát Đài Loan điều tra xử lý.

- Lần 2: Sau Tết Nguyên Đán 2019 (khoảng tháng 02/2019), Chen Tsen W tiếp tục nhập cảnh vào Việt Nam qua đường hàng không để vận chuyển ma túy cho Yen Yung C. Khi đến tỉnh Bình Dương, *Chen Tsen W* và Yen Yung C lái xe tải đến một nhà hàng (không rõ địa chỉ) lấy ma túy chở về kho tại số 492 Lê Hồng Phong, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương cất giấu, *Chen Tsen W* đếm số lượng khoảng từ 100 đến 200kg Ketamine (xe tải và nhà kho cất giấu ma túy đều do Ngô Nhiệm Đình chuẩn bị sẵn). Sau đó, *Chen Tsen W* và Yen Yung C đóng số ma túy này vào các thùng giấy rồi vận chuyển đến khách sạn Sao Kỳ Hòa, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh giao cho một người Đài Loan không rõ lai lịch. Quá trình vận chuyển ma túy, Yen Yung C là người trực tiếp thuê Nguyễn Đình H (hành nghề lái xe Taxi) chạy xe dẫn đường (Hồng không biết việc vận chuyển ma túy của Yen Yung C và *Chen Tsen W*). Xong việc *Chen Tsen W* được Yen Yung C trả công 40.000 Đài tệ (khoảng 28.000.000 đồng) tiêu xài. Quá trình điều tra xác định Yu Chi F (tên gọi khác là Yu, Yu San Tsai, sinh năm: 1953, quốc tịch Đài Loan-Trung Quốc) là người đã trực tiếp nhận và chuyển số ma túy trên đến nhà kho số 20E Đặng Công Bình, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh cất giấu vào trong các bao tải hạt nhựa rồi thuê Châu Tuấn V làm thủ tục xuất đi Đài Loan như sau: sáng ngày 27/02/2019, Yu Chi F hẹn gặp Nguyễn Thị Thùy T tại khách sạn Sao Kỳ Hòa, địa chỉ số 16/48-50 Trần Thiện Chánh, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh để Trang giới thiệu Hà T (là anh rể của Trang) cho Yu Chi F làm công nhân tại kho của Yu Chi F. Khi Trang và Ban đến khách sạn thì gặp Yu Chi F và 01 người đàn ông Đài Loan họ Chen (không rõ lai lịch qua Việt Nam để mua hạt nhựa của Yu Chi F). Trước khi lên xe Taxi, Yu Chi F và Chen khiêng 03 thùng giấy để phía sau xe. Sau đó cả 04 người đi đến kho xưởng của Yu Chi F tại số 20E Đặng Công Bình, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn do Tô Vĩ Lương làm quản lý. Yu Chi F, Chen, Ban và tài xế taxi cùng khiêng 03 thùng giấy đưa vào cất ở một phòng riêng. Sau khi giới thiệu cho Ban làm việc xong, Trang một mình đi về trước, lúc này Yu Chi F kêu Ban và Nguyễn Văn T (là công nhân tại kho) mang khoảng 40 bao hạt nhựa vào phòng riêng. Tại đây, Yu Chi F mở các thùng giấy bên trong có các túi trà màu vàng cam xanh đồng thời nhờ Tiền mở các bao hạt nhựa để Yu Chi F bỏ các túi trà vào (Tiền không biết bên trong là gì). Sau khi làm xong, Yu Chi F nhờ Hà T quay vào phòng may lại miệng bao hạt nhựa và chắt lên bằng chày để Tiền dùng xe nâng đưa các bao hạt nhựa vào container. Sau đó, Yu Chi F thuê Châu Tuấn V làm thủ tục xuất tổng cộng 04 container hạt nhựa đi Đài Loan. Trong đó, V làm thủ tục thuê container và đặt

hàng với hãng tàu vận chuyển đến kho hàng tại địa chỉ 20E Đặng Công Bình, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn để Yu Chi F đóng hàng chờ ra cảng làm thủ tục đưa container lên tàu xuất đi Đài Loan (V không biết bên trong chứa ma túy). V thuê lại công ty Thương mại dịch vụ Kiên Cường (địa chỉ số 08 Khu đô thị Vạn Phúc, đường Nguyễn Thị Nhung, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh) làm thủ tục tại Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Sài Gòn khu vực IV (xuất 01 container) và Khu vực I (xuất 03 container) đi Đài Loan, cụ thể như sau: Ngày 22/02/2019, xuất 01 Container số YMLU5175900 theo tờ khai hải quan số 302372580810, mô tả hàng hóa trong container là hạt nhựa PP phế liệu được tái chế dưới dạng nguyên sinh, số lượng 25 tấn; Ngày 27/02/2019, xuất 01 Container số YMLU4986862 theo tờ khai hải quan số 302381783710, mô tả hàng hóa trong container là hạt nhựa PP phế liệu được tái chế dưới dạng nguyên sinh, số lượng 25 tấn; Cùng ngày 27/02/2019, xuất 02 Container số BEAU2410948 và TRHU1234424, mô tả hàng hóa trong container là mảnh nhựa vụn bằng plastic đã được tái chế, số lượng 20 tấn. Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã thông báo cho Cảnh sát Đài Loan kiểm tra các container trên. Tuy nhiên kết quả kiểm tra 03 trong số 04 container nghi vấn không phát hiện ma túy, 01 container còn lại đã được nhận hàng trước khi Cảnh sát Đài Loan nhận được thông tin. Vì vậy, chưa đủ căn cứ để xử lý đối với *Chen Tsen W* và đồng phạm về hành vi vận chuyển ma túy này.

- Lần 3: Ngày 11/3/2019, *Chen Tsen W* tiếp tục nhập cảnh vào Việt Nam. Đến ngày 27/3/2019, Yen Yung C gọi điện thoại cho Nguyễn Đình H đến khu vực đường Đ7, khu dân cư VietSin, phường An Phú, thị xã T, tỉnh Bình Dương đón Yen Yung C và *Chen Tsen W*, khi đến nơi Yen Yung C đưa điện thoại cho Hồng nói chuyện với Tô Vĩ Lương (công nhân làm việc tại kho của Yu Chi F) để hỏi địa điểm giao ma túy cho Yu Chi F nhưng Hồng không nghe rõ nên Lương nhắn tin địa chỉ qua điện thoại của Yen Yung C là 20E Đặng Công Bình, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, Hồng chở Yen Yung C và *Chen Tsen W* đến kho số 492 Lê Hồng Phong, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương để Yen Yung C và *Chen Tsen W* lấy xe tải chở ma túy. *Chen Tsen W* điều khiển xe tải biển số 20C-163.22, Hồng điều khiển xe taxi biển số 61A-480.37 dẫn đường. Khi đến khu vực Vòng xoay An Sương thì xe của Hồng và *Chen Tsen W* gặp Cảnh sát ra hiệu dừng xe để kiểm tra, *Chen Tsen W* nói không mở thùng ra được và đưa tiền nhưng Cảnh sát không nhận, bất ngờ *Chen Tsen W* và Yen Yung C bỏ chạy theo hai hướng khác nhau nhưng *Chen Tsen W* bị bắt giữ riêng Yen Yung C chạy thoát. Yu Chi F lúc này đang chờ nhận ma túy của *Chen Tsen W* và Yen Yung C tại kho 20E Đặng Công Bình, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn sau đó cũng đã bỏ trốn đến nay chưa bắt được.

Nguyễn Đình H, Tô Vĩ Lương, Nguyễn Thị Thùy T, Hà T, Nguyễn Văn T, Châu Tuấn V khai nhận phù hợp với lời khai của *Chen Tsen W*.

Riêng Khương Thị Huyền M không thừa nhận hành vi phạm tội, My chỉ khai: Khoảng tháng 01/2019 thông qua ứng dụng Wechat, My quen biết với một người đàn ông tên David (là người Trung Quốc, không rõ lai lịch), do David là

người nước ngoài không mua được xe nên nhờ My đứng tên mua 01 chiếc xe tải với mục đích chở hàng hóa, David sẽ trả cho My 6.000.000 đồng, My đồng ý. Ngày 12/02/2019, My và David đến Bình Dương để mua xe tải và thuê nhà kho của anh Sử Tiến Đăng ở địa chỉ số 492 Lê Hồng Phong, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương làm nơi cất xe tải, My là người đứng tên thuê kho trong thời gian 01 năm với giá 7.500.000đ/tháng. Đến ngày 18/02/2019, My và David nhận xe tải từ cửa hàng bán xe và được cấp biển số 20C-163.22, sau đó David lái xe về kho cất giữ rồi giao lại chìa khóa kho và chìa khóa xe tải cho My cất giữ. Đến đầu tháng 3/2019, theo yêu cầu của David, My gửi lại chìa khóa qua đường bưu điện theo địa chỉ 161 Cây Da, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương, số điện thoại 0964216141 My không biết người nhận là ai (qua xác minh đây là địa chỉ và số điện thoại của Nguyễn Đình H) My cũng không biết Chen Tsen W và Yen Yung C là ai. Ngoài lời khai của Chen Tsen W khai My có liên quan đến đường dây vận chuyển trái phép chất ma túy từ Việt Nam đến Đài Loan như đã nêu trên, My không thừa nhận, không còn chứng cứ nào khác và hiện tại My không còn cư trú tại địa phương, đi đâu không rõ nên chưa đủ căn cứ xử lý My trong vụ án này. Ngày 25/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Thông báo truy tìm đối với My khi nào tìm được sẽ xử lý sau.

Đối với Yen Yung C và Yu Chi F, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ra quyết định khởi tố bị cáo và Quyết định truy nã, về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” nhưng đến nay chưa bắt được, do đó, ngày 09/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định tách vụ án hình sự đối với hành vi phạm tội của Yen Yung C và Yu Chi F khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Đình H, Tô Vĩ Lương, Nguyễn Thị Thùy T, Hà T, Nguyễn Văn T, Châu Tuấn V do không liên quan đến vụ án nên không xem xét xử lý.

Đối với các đối tượng tên David do Khương Thị Huyền M khai không rõ lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 222/2020/HSST ngày 02 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 4 và khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Xử phạt bị cáo Chen Tsen W Tử hình, về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho công tác thi hành án.

Buộc bị cáo Chen Tsen W phải nộp số tiền 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*) để sung quỹ nhà nước, thi hành ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/7/2020, bị cáo Chen Tsen W kháng cáo xin xem xét lại mức hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Chen Tsen W thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm quy kết, bị cáo xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm phát biểu: Căn cứ vào các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng; Hành vi của bị cáo Chen Tsen W điều khiển xe tải biển số 20C-163.22 đến kho ở số 492 Lê Hồng Phong, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương chở 05 thùng carton bên trong có tổng cộng 798 gói nylon màu vàng in hình hai con sư tử và 97 gói nylon màu xanh có in chữ A, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng khối, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 316.890,46 gam loại Heroin (Kết luận số 806/KLGD-H ngày 03/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh) khi đến khu vực trước nhà số 64/5 Quốc lộ 22, ấp Đông Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh (gần khu vực vòng xoay An Suong) thì bị phát hiện bắt giữ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, tổng khối lượng ma túy bị cáo vận chuyển là 316.890,46 gam loại Heroin nên Tòa án Cấp sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo là có căn cứ. Bị cáo có nhân thân xấu và hành vi phạm tội là đặc biệt nghiêm trọng nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt cao nhất là tương xứng với hành vi của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình được thêm tình tiết nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu:

Thống nhất về tội danh truy tố. Về mức hình phạt thì vị luật sư cho rằng trong vụ án bị cáo tham gia vận chuyển với số lượng ma túy đặc biệt lớn, theo luật pháp Việt Nam thì hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội cần phải xử lý nghiêm. Tuy nhiên quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, bị cáo là người nước ngoài không am hiểu pháp luật Việt Nam và vận chuyển ma túy theo sự chỉ đạo của người khác, bị cáo không phải chủ mưu nên đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng, chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Chen Tsen W là người nước ngoài phạm tội trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, không thuộc đối tượng được hưởng quyền

miễn trừ ngoại giao hoặc lãnh sự theo pháp luật Việt Nam nên Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh điều tra, truy tố và xét xử là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 5 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Quá trình điều tra cũng đã tiến hành ủy thác tư pháp theo quy định tại các Điều 491, 493 và 494 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[2] Vì động cơ tư lợi, Chen Tsen W nhiều lần đến Việt Nam nhận vận chuyển ma túy cho Yen Yung C và được Yen Yung C cho tiền tiêu xài. Trong đó, vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 27/3/2019, tại trước nhà số 64/5 Quốc lộ 22, ấp Đông Lâm, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh Chen Tsen W đang điều khiển xe ô tô tải biển số 20C-163.22 chở ma túy có khối lượng tổng cộng là 316.890,46 gam, loại Heroine đến kho số 20E Đặng Công Bình, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

[3] Quá trình điều tra, xét xử bị cáo khai nhận diễn biến hành vi phạm tội như nêu trên và thừa nhận chính bị cáo là người trực tiếp điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 20C-163.22 vận chuyển số ma túy này cùng với Yen Yung C từ địa điểm số 492 Lê Hồng Phong, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương với điểm đến là 20E Đặng Công Bình, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo, và lời khai người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, do khối lượng ma túy bị cáo vận chuyển là 316.890,46 gam, loại Heroine nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng, mặc dù bị cáo Chen Tsen W là người nước ngoài nên phần nào không am hiểu sự nghiêm minh của luật pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đối với các hành vi liên quan đến các chất ma túy. Tuy nhiên ma túy là một loại tệ nạn xã hội mà cả thế giới đấu tranh để loại trừ, bằng nhiều biện pháp khác nhau trong đó có luật hình sự với mức hình phạt nghiêm khắc ở hầu hết các quốc gia. Bị cáo Chen Tsen W là người trên 18 tuổi, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội, xâm phạm nghiêm trọng đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt

Nam về chất ma túy, thể hiện ý thức coi thường và bất chấp pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Tại phiên tòa phúc thẩm mặc dù bị cáo Chen Tsen W có thái độ khai báo thành khẩn và đã tỏ ra ăn năn hối cải, cũng như tuy về nhân thân thì bị cáo Chen Tsen W tuy chưa có tiền án, tiền sự, song tại Đài Loan có hành vi giam giữ người trái phép, tổn hại văn hóa, trộm xe, lừa đảo, đe dọa an toàn nơi công cộng, trong thời gian nhập cảnh vào Việt Nam thì bị cáo Chen Tsen W đã cố tình phạm tội vận chuyển trái phép chất ma túy với khối lượng là 316.890,46 gam, loại Heroine, theo quy định của pháp luật Việt Nam thì đây là hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, không còn khả năng cải tạo, giáo dục được. Bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đặc biệt nào do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là có căn cứ.

Quan điểm của Luật sư bào chữa đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Chen Tsen W. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 222/2020/HSST ngày 02 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phần hình phạt đối với bị cáo Chen Tsen W.

Tuyên xử:

Căn cứ điểm b khoản 4 và khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Xử phạt bị cáo Chen Tsen W Tử hình về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho công tác thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Bị cáo Chen Tsen W phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (27/11/2020) bị cáo Chen Tsen W có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xin ân giảm án tử hình.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSNDCC tại TP Hồ Chí Minh; (1)
- TAND TP Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND TP Hồ Chí Minh; (1)
- Công an TP Hồ Chí Minh; (1)
- Sở Tư pháp TP Hồ Chí Minh; (1)
- Cục THADS TP Hồ Chí Minh; (1)
- Trại tạm giam CA TP Hồ Chí Minh; (2)
- (để tổng đạt cho bị cáo)
- Lưu VT (6), HS (2) T.17 (BA 36).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Long